

Số **118/2020/QĐST- HNGĐ**

Kim Động, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 130/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký HKTT: thôn PK, xã TV, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện nay: thôn HĐ, xã SM, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: thôn PK, xã TV, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Vũ Anh T, sinh ngày 09/9/2007, cháu Nguyễn Vũ Tuấn L, sinh ngày 18/12/2009 và cháu Nguyễn Vũ Hà G, sinh ngày 25/5/2014. (Các cháu Anh T và Tuấn L đang ở cùng với bố, tại: thôn PK, xã TV, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Cháu Hà G đang ở với mẹ tại: thôn HĐ, xã SM, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên).

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Nguyễn Vũ Anh T, Nguyễn Vũ Tuấn L và cháu Nguyễn Vũ Hà G: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn T.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn T.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ vợ chồng: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có 03 con chung là các cháu Nguyễn Vũ Anh T, sinh ngày 09/9/2007, cháu Nguyễn Vũ Tuấn L, sinh ngày 18/12/2009 và cháu Nguyễn Vũ Hà G, sinh ngày 25/5/2014. Chị H và anh T thỏa thuận giao cho chị H được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ Hà G, anh T được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vũ Anh T và cháu Nguyễn Vũ Tuấn L đến khi các cháu thành niên. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị H và anh T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001876 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KĐ. Hoàn trả chị Vũ Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TV;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Huy

